

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: Vụ Giáo dục Đại học – Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số 3943/BGDĐT-GDDH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp và công tác đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp và khả năng tham gia vào thị trường lao động của sinh viên sau tốt nghiệp, Trường báo cáo tình hình việc làm sinh viên đại học chính quy tốt nghiệp năm 2018 như sau:

1. Kế hoạch khảo sát:

- Đối tượng khảo sát: sinh viên hệ đại học chính quy ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng tốt nghiệp năm 2018.

- Thời gian khảo sát: Từ tháng 6/2019 đến tháng 9/2019

- Nội dung khảo sát: Thông tin về công việc hiện tại, thời gian có việc làm sau tốt nghiệp, phù hợp với chuyên ngành đào tạo, khu vực làm việc, thu nhập bình quân, khả năng tự tạo việc làm...

2. Thông tin chung về đối tượng khảo sát

TT	Ngành đào tạo	Số lượng tốt nghiệp	Số lượng khảo sát có phản hồi
1	Điều dưỡng	207	179
2	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	119	112
3	Kỹ thuật hình ảnh y học	38	34
4	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	38	37
Tổng		402	362

3. Tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp

Từ kết quả 402 mẫu khảo sát trực tiếp của các chuyên ngành tốt nghiệp hệ đại học chính quy có 362 cựu sinh viên phản hồi, tỷ lệ sinh viên trả lời “ đã có việc làm” chiếm 95.6% trong đó ngành tìm được việc làm cao nhất là Kỹ thuật xét nghiệm (99.1%), tỷ lệ cựu sinh viên được hỏi chưa tìm được việc làm chiếm 4.4%. Số cựu sinh viên chưa xin được việc do nhiều lý do: lập gia đình, đang mang thai hoặc con nhỏ nên nghỉ việc, chờ xin vào nhà nước ...

Bảng 3.1: Tình hình việc làm của sinh viên

TT	Ngành đào tạo	Đã có việc làm (1)	Tiếp tục học (2)	Chưa có việc làm (3)	Tỷ lệ (%) (1+2)
1	Điều dưỡng	144	23	12	93.3
2	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	110	1	1	99.1
3	Kỹ thuật hình ảnh y học	33		1	97.1
4	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	33	2	2	94.6
Tổng		320	26	16	95.6

4. Thời gian tìm việc và khu vực làm việc

Tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm trong vòng 6 tháng rất cao 99.1% cho thấy khả năng tìm kiếm việc làm và đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng. Sinh viên làm việc khu vực nhà nước chiếm tỷ lệ 30.9% (có 14 sinh viên đang học việc và làm việc tại bệnh viện tuyến trung ương, 42 sinh viên làm việc tại bệnh viện tuyến tỉnh, 35 sinh viên tại tuyến huyện ...) tỷ lệ sinh viên làm việc khu vực tư nhân cao chiếm 69.1% (có 83 sinh viên làm việc tại bệnh viện tư nhân, 120 sinh viên làm việc tại các phòng khám tư) do các bệnh viện và phòng khám tư nhân ngày càng mở rộng cả về quy mô và số lượng nên cần nguồn nhân lực y tế lớn tạo điều kiện cho sinh viên của trường có cơ hội tìm việc thuận lợi hơn.

Trong những năm gần đây, chương trình đào tạo điều dưỡng có cơ hội làm việc và học tập tại Nhật Bản và CHLB Đức thu hút sinh viên ngành Điều dưỡng tham gia, tại thời điểm khảo sát có 6 sinh viên đang học tập và làm việc tại Nhật Bản, 18 sinh viên đang học tiếng Nhật và tiếng Đức để hoàn thiện thủ tục sang làm việc và học tập tại các nước này.

Bảng 4.1: Thời gian tìm được việc làm và làm việc trong hệ thống y tế

TT	Ngành đào tạo	Số SVTN có việc làm	Thời gian có VL				Khu vực làm việc			
			6T	%	12T	%	Nhà nước	%	Tư nhân	%
1	Điều dưỡng	144	144	100	-	-	34	23.6	110	76.4
2	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	110	107	97.3	3	2.7	33	30	77	70
3	Kỹ thuật Hình ảnh y học	33	33	100	-	-	17	51.5	16	48.5
4	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	33	33	100	-	-	15	45.6	18	54.4
Tổng		320	317	99.1	3	0.9	99	30.9	221	69.1

5. Việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo và kênh tìm kiếm việc làm

Trong những năm gần đây trường tổ chức Hội nghị tư vấn việc làm trước khi sinh viên tốt nghiệp thu hút các đơn vị tuyển dụng tham gia và sinh viên có cơ hội tiếp xúc, tìm kiếm việc làm: Bệnh viện Quân đội 108, Bệnh viện Quốc tế Tâm Anh, Bệnh viện Quốc tế Hải Phòng, Trung tâm y tế Móng Cái – Quảng Ninh, Bệnh viện chất lượng cao Thái Bình... Ngay tại Hội nghị tư vấn việc làm đã có những sinh viên được các cơ sở y tế nhận vào làm việc.

Bảng 5.1: Các Kênh tìm kiếm việc làm

Kênh giới thiệu việc làm	Số lượng	Tỷ lệ %
Do Nhà trường giới thiệu	26	8.1
Thông tin trên mạng (fanpage của Phòng Công tác QLSV, Khoa Phục hồi chức năng, mạng Internet...)	137	42.8
Do gia đình, bạn bè, người thân giới thiệu	108	33.8
Lý do khác	49	15.3

Tỷ lệ cựu sinh viên tìm được việc làm đúng chuyên ngành đào tạo và liên quan đến ngành đào tạo chiếm tỷ lệ cao chiếm 98.8% ngành kỹ thuật xét nghiệm y học và kỹ thuật phục hồi chức năng 100% cựu sinh viên làm đúng chuyên ngành, một số cựu sinh viên làm trái ngành đào tạo do đang làm công việc như kinh doanh cùng với gia đình, làm việc tại các công ty có mức lương cao...Nhà trường tiến hành khảo sát kiến thức chuyên môn và kỹ năng được đào tạo tại trường có phù hợp hay không với công việc hiện tại của các cựu sinh viên.

Bảng 5.2: Kiến thức chuyên môn và kỹ năng được đào tạo áp dụng với công việc thực tế

TT	Ngành đào tạo	Kiến thức chuyên môn phù hợp với ngành ĐT							
		Rất phù hợp	Tỷ lệ %	Phù hợp 1 phần	Tỷ lệ %	Ít phù hợp	Tỷ lệ %	Không phù hợp	Tỷ lệ %
1	Điều dưỡng	75	52.1	57	39.6	9	6.3	3	2
2	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	72	65.5	35	31.8	3	2.7	-	-
3	Kỹ thuật Hình ảnh y học	27	81.8	4	12.2	1	3	1	3
4	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	24	72.7	9	27.3	-	-	-	-
Tổng		198	61.8	105	32.8	13	4.1	4	1.3

Qua khảo sát, kiến thức chuyên môn và kỹ năng được đào tạo tại trường khi áp dụng vào thực tế công việc có 94.6% là phù hợp, hai ngành có tỷ lệ rất phù hợp cao khi

áp dụng vào thực tế là ngành kỹ thuật Hình ảnh 81.8% ngành kỹ thuật Phục hồi chức năng 72.7 %; tỷ lệ áp dụng kiến thức và kỹ năng không phù hợp với thực tế (1.3%) do sinh viên làm trái ngành nghề được đào tạo.

6. Thu nhập bình quân và tự tạo việc làm


Mức thu nhập bình quân hàng tháng của sinh viên khoảng từ 3 triệu đến 8 triệu (262 sinh viên chiếm 81.9%), một số sinh viên có thu nhập cao từ 9 triệu đến 20 triệu (29 sinh viên chiếm 9.1%), có một số sinh viên đang học việc tại cơ sở y tế công lập chưa có thu nhập hoặc được hỗ trợ một phần nhỏ.

Tỷ lệ sinh viên tự xin được việc làm cao: 70.6% do mạng lưới y tế ngoài công lập ngày càng phát triển và mở rộng nên nhu cầu về nguồn nhân lực được đào tạo có chất lượng có kỹ năng tay nghề tốt.

7. Kết luận

Qua khảo sát cựu sinh viên về tình hình việc làm cho thấy:

- Tỷ lệ tìm được việc làm cao: 95.6%, tìm được việc làm trong vòng 6 tháng: 99.1%
- Tỷ lệ làm việc khu vực nhà nước: 30.9%, tư nhân: 69.1%
- Làm việc phù hợp với ngành đào tạo có tỷ lệ cao: 98.8%
- Tự xin được việc làm: 70.6%

Trên đây là kết quả khảo sát tình hình việc làm của cựu sinh viên tốt nghiệp năm 2018. Trường trân trọng báo cáo. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CTQLSV.



Đinh Thị Diệu Hằng